

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 25/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30/5/2023

V/v: Tranh chấp về hôn nhân và
gia đình.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Là

2. Ông Hà Huy Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh- Thư ký Tòa án nhân
huyện Đông Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:
Bà Lại Thị Giang- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét
xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2023/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 01
năm 2023; về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số 20/2023/QĐXX-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa
số 12/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2022; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phí Thị Kim H, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn T2, xã
Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1971; địa chỉ: T 2, xã Đ, huyện
Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án;
nguyên đơn, chị Phí Thị Kim H trình bày:

- Chị và anh Phạm Văn Tr tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại
UBND xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào ngày 29 tháng 02 năm
2004. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2018 thì phát
sinh mâu thuẫn, vợ chồng hay xảy ra xô xát, cãi vã. Nguyên nhân mâu thuẫn do
vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung và còn do
anh Tr thường xuyên uống rượu, không chăm chỉ làm ăn và hay chửi bới, xúc

phạm chi. Vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2022. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được; chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tr để chị ổn định làm ăn.

- Chị và anh Tr có 02 con chung là Phạm Hải Y, sinh ngày 02/12/2006 và Phạm Linh A, sinh ngày 08/7/2011. Hiện tại các con đang sinh sống cùng chị. Ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và yêu cầu anh Tr cấp dưỡng cho mỗi con là 1.000.000 đồng/01 tháng (02 con là 2.000.000 đồng/01 tháng).

- Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung của vợ chồng trong vụ án này.

* Anh Phạm Văn Tr có nơi trú tại thôn T2, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Mọi văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đều được Tòa án tổng đạt hợp lệ cho anh Tr theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Tr không đến Tòa án để làm việc, không xuất trình tài liệu chứng cứ cho Tòa án và vắng mặt tại phiên tòa.

* Xác minh tại UBND xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình có nội dung: Chị Phí Thị Kim H và anh Phạm Văn Tr đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào ngày 29/02/2004. Cả hai anh chị đều cư trú tại thôn T 2, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Thông qua chị H phản ánh, nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do anh Tr hay uống rượu, không chăm chỉ làm ăn, không chịu đi làm góp tiền cùng chị H nuôi con; chị H góp ý nhiều lần nhưng anh Tr không thay đổi. Nay chị H xin ly hôn, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các văn bản tố tụng của Tòa án gửi cho anh Tr, cán bộ Tư pháp xã và Văn thư xã đều xuống nhà giao trực tiếp cho anh Tr nhưng anh Tr đều từ chối nhận, với lý do ai làm đơn thì tự người ấy giải quyết. Các văn bản tố tụng trên của Tòa án cũng đều được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Chị H và anh Tr có 02 con chung là Phạm Hải Y, sinh ngày 02/12/2006 và Phạm Linh A, sinh ngày 08/7/2011, hiện các con chung đang sinh sống ổn định cùng chị H. Chi phí ăn học cho một con bình quân ở địa phương khoảng 2.000.000 đồng đến 2.500.000 đồng/01 tháng.

**** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

- Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

- Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Phí Thị Kim H được ly hôn anh Phạm Văn Tr.

- Về con chung: Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Đề nghị Hội đồng xét xử giao 02 con chung Phạm Hải Y, sinh ngày 02/12/2006 và Phạm Linh A, sinh ngày 08/7/2011 cho chị Phí Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng, buộc anh Tr phải cấp dưỡng cho mỗi con ở mức 1.000.000 đồng/01 tháng (02 con mỗi tháng khoảng 2.000.000 đồng).

- Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Phí Thị Kim H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật; anh Phạm Văn Tr phải chịu án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1]. Bị đơn, anh Phạm Văn Tr có nơi cư trú tại thôn T 2, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Anh Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Tr.

- Về nội dung:

[1]. Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Tr được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng mâu thuẫn và ly thân nhau đã lâu; anh Tr không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, anh Tr cũng không đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải và tham gia phiên tòa. Điều đó chứng tỏ anh Tr không có thiện chí đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[2]. Về con chung: Các con chung đang sinh sống ổn định cùng chị H và các cháu đều có nguyện vọng được ở với chị H; từ khi vợ chồng ly thân, chị H vẫn chăm sóc con chu đáo, đảm bảo việc học tập, sinh hoạt của con. Để đảm bảo quyền

lợi mọi mặt của con chung, cần giao cả 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và buộc anh Tr phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 02 con chung, mỗi con 1.000.000 đồng/01 tháng (02 con là 2.000.000 đồng/01 tháng) là phù hợp với khả năng của anh Tr và nhu cầu thiết yếu của con chung.

[3] Về tài sản: Do chị H không yêu cầu giải quyết, anh Tr không có lời khai, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí : Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật; anh Tr phải chịu án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về quyền kháng cáo: Chị H và anh Tr có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phí Thị Kim H được ly hôn anh Phạm Văn Tr.

2/. Về con chung: Xử giao 02 con chung Phạm Hải Y, sinh ngày 02/12/2006 và Phạm Linh A, sinh ngày 08/7/2011 cho chị Phí Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phạm Văn Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi con 1.000.000 đồng/01 tháng (02 con là 2.000.000 đồng/01 tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Phạm Văn Tr được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Phạm Văn Tr và chị Phí Thị Kim H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Phí Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003087 ngày 05/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

Anh Phạm Văn Tr phải chịu 300.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

5/. Về quyền kháng cáo: Chị Phí Thị Kim H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Phạm Văn Tr được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
 Đã ký

Lê Kiên Trung